

Số: 194/2019/QĐST - HNGĐ

P, ngày 18 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 229/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2019 về việc hôn nhân và gia đình “Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Xuân H, sinh năm 1976; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn N, xã C, huyện P, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1983; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn N, xã C, huyện P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Xuân H và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Vũ Thị Hải Y (con gái), sinh ngày 29/12/2004 và Vũ Nhật Kim A (con gái), sinh ngày 02/8/2012. Hai bên thống nhất giao cả hai con chung cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Vũ Xuân H tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung với mức 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng chẵn*)/1 tháng/1 con chung, tổng bằng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng chẵn*)/1 tháng kể từ tháng 12 năm 2019 đến khi cháu Y, cháu Kim A trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Ghi nhận việc anh Vũ Xuân H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm*

năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AE/2010/0005540 ngày 14/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Anh H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trí Tuyên